

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 198/2018/QĐDS-ST

Ngày: 16/4/2018

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người
mất năng lực hành vi dân sự.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Tú - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Xuân Thảo - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 6.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Thị Diệu Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 297/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2017 về “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 141/2018/QĐPHST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông: Lê Hồng T, sinh năm 1943.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông: Lê Hồng P, sinh năm 1898.

Cùng địa chỉ: số 0.04 lô F Tầng 1 Chung cư B, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.)

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Ông Lê Hồng T và ông Lê Hồng P yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị T, sinh năm 1944; địa chỉ: số 0.04 lô F Tầng 1 Chung cư B, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý hồ

sơ và tại phiên họp, Thẩm phán chủ tọa phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Lê Hồng T và ông Lê Hồng P.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, cùng ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Quận 6 nhận định:

Theo bản tự khai của ông Lê Hồng T là người yêu cầu trình bày thì ông và bà Lê Thị T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1986, nay đang trong thời kỳ hôn nhân. Bà Lê Thị T trước năm 2013 khỏe mạnh bình thường, nhưng từ năm 2013 bị thiếu năng tuần hoàn não, suy nhược thần kinh dẫn đến bị rối loạn thần kinh, dần dần mất khả năng điều khiển hành vi, hiện nay không nhận thức được hành vi của mình, không thể tự lo cho bản thân, không tự lao động sinh sống được nên hoàn toàn phụ thuộc vào người thân. Nay để thuận lợi trong các giao dịch dân sự có liên quan đến bà T, nên ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự; đồng thời chỉ định ông làm người giám hộ cho bà T.

Ông và bà T có 01 con chung tên là Lê Hồng P, sinh ngày 25/12/1989.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Lê Hồng P hoàn toàn thống nhất với lời trình bày của ông Lê Hồng T (Tui), không có yêu cầu gì khác.

Xét thấy:

Căn cứ vào Tờ tường trình về việc đăng ký kết hôn; Sổ hộ khẩu gia đình của ông Lê Hồng T số X; Giấy khai sinh của ông Lê Hồng P có cơ sở xác định bà Lê Thị T là vợ của ông Lê Hồng T và là mẹ của ông Lê Hồng P. Do đó, ông Lê Hồng T và ông Lê Hồng P yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị T mất năng lực hành vi dân sự là thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Bản Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần số 143/2018/KLGĐTC ngày 08/01/2018 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- Đang sự bị sa sút thần kinh trong bệnh mạch máu não;
- Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, có đủ cơ sở tuyên bố bà Lê Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự;

Chỉ định ông Lê Hồng T là người giám hộ cho bà Lê Thị T theo quy định tại Điều 22; Điều 53 và khoản 4 Điều 54 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông L ê Hồng T thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật dân sự năm 2015 và các quy định khác của pháp luật.

Về lệ phí việc dân sự: Ông L ê Hồng T phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 27, Điều 149, Điều 370, 371, 372, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 22, Điều 53, Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông L ê Hồng T: Tuyên bố bà L ê Thị T, sinh năm 1944; địa chỉ: số 0.04 lô F Tầng 1 Chung cư B, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định ông L ê Hồng T là người giám hộ cho bà L ê Thị T. Ông L ê Hồng T thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do ông L ê Hồng T nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0028362 ngày 10/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông L ê Hồng T đã nộp đủ lệ phí.

3/ Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- CCTHADS Quận 6;
- Lưu hồ sơ VDS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tú

